TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QO** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 146/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *QO, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 133/2020/TLST-HNGĐ ngày 30/6/2020. Giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Thế T**, sinh năm 1992

Đăng ký KHKTT và nơi ở: Thôn ST, xã YS, huyện QO, thành phố Hà Nội

* *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Lan A**, sinh năm 1998

Đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn ST, xã YS, huyện QO, thành phố Hà Nội

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Thế T** và chị **Nguyễn Thị Lan A.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 07/12/2018. Chị Lan A tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung cho anh T đến khi con chung khi trưởng, đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở..

2.2. Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Thế T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số 0011161 ngày 30/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

Trả lại anh Nguyễn Thế T số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- Các đương sự;
- UBND xã YS;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Đăng Huấn